

ương về chính sách nhà ở và đất ở, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Tài chính, Tổng cục trưởng Tổng cục Địa chính và Thủ trưởng các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ
Phó Thủ tướng
TRẦN ĐỨC LƯƠNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 716-TTg ngày 30-9-1996 phê duyệt phương hướng nghiên cứu và danh mục các Chương trình nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước về khoa học xã hội - nhân văn giai đoạn 5 năm 1996 - 2000.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường tại Tờ trình số 1837-QLKH ngày 15-8-1996,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Phê duyệt phương hướng nghiên cứu và danh mục các Chương trình nghiên cứu khoa học cấp Nhà nước về khoa học xã hội - nhân văn giai đoạn 5 năm 1996 - 2000, bao gồm:

Hướng nghiên cứu về con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam được triển khai bằng 4 chương trình sau:

1. Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ nghĩa xã hội của Việt Nam.

2. Phương hướng, mục tiêu, tiến trình và những giải pháp nhằm công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

3. Xây dựng quan hệ sản xuất theo định hướng xã hội chủ nghĩa và sự biến đổi về giai tầng xã hội.

4. Phát triển văn hóa, xây dựng con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước. Những chính sách xã hội tương ứng để phát huy mạnh mẽ nhân tố con người.

Hướng nghiên cứu về xây dựng Đảng trong thời kỳ mới được thực hiện bằng một chương trình:

5. Tăng cường vai trò lãnh đạo và nâng cao sức chiến đấu của Đảng trong điều kiện nền kinh tế nhiều thành phần và cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Hướng nghiên cứu về chủ nghĩa tư bản hiện đại được thực hiện bằng một chương trình:

6. Những vấn đề về chủ nghĩa tư bản hiện đại.

Ngoài 6 chương trình thuộc 3 hướng nghiên cứu lớn nói trên, còn có chương trình "Chiến lược bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa trong sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước". Chương trình đặc biệt này sẽ được Bộ Chính trị quản lý, giao cho Bộ Quốc phòng và Bộ Nội vụ phối hợp xây dựng nội dung và thực hiện.

Điều 2.- Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường chịu trách nhiệm:

- Phối hợp với Ban Khoa giáo Trung ương báo cáo Thường vụ Bộ Chính trị các nội dung chi tiết về việc triển khai thực hiện các Chương trình nghiên cứu khoa học xã hội - nhân văn.

- Hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ khoa học trọng điểm của các Chương trình nghiên cứu khoa học xã hội - nhân văn; phân công và giao nhiệm vụ nghiên cứu cụ thể cho các Bộ, Ban, ngành, các cơ quan khoa học, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

- Thường xuyên kiểm tra và báo cáo Thủ tướng Chính phủ về tình hình thực hiện các nhiệm vụ khoa học trọng điểm được triển khai ở các Bộ, Ban, ngành, các cơ quan khoa học, các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương theo đúng tinh thần Quyết định số 419-TTg ngày 21-7-1995 của Thủ tướng Chính phủ về cơ chế quản lý các hoạt động nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ.

Điều 3.- Các Bộ, Ban, ngành, các cơ quan khoa học, các Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương bố trí các nhiệm vụ khoa học

được giao trong các Chương trình vào kế hoạch; tổ chức, huy động và phân công lực lượng tham gia thực hiện các nhiệm vụ khoa học theo hướng dẫn của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường.

Điều 4.- Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 5.- Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Giám đốc các Trung tâm Khoa học Quốc gia, Giám đốc các Đại học Quốc gia và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN KHÁNH

PHỤ LỤC

**NHỮNG MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ
NGHIÊN CỨU TRỌNG ĐIỂM CỦA CÁC
CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU KHOA HỌC
CẤP NHÀ NƯỚC VỀ KHOA HỌC XÃ HỘI VÀ
NHÂN VĂN GIAI ĐOẠN 5 NĂM 1996 - 2000**

*(kèm theo Quyết định số 716-TTg ngày
30-9-1996 của Thủ tướng Chính phủ).*

**A. CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC XÃ HỘI -
NHÂN VĂN 1:** "Chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư
tưởng Hồ Chí Minh và con đường đi lên chủ
nghĩa xã hội của Việt Nam".

I. Mục tiêu nghiên cứu:

1. Luận giải rõ những vấn đề lý luận cơ bản của Học thuyết Mác - Lênin và Tư tưởng Hồ Chí Minh và giá trị chỉ đạo của những tư tưởng lý luận đó đối với tiến trình cách mạng Việt Nam.

2. Trên cơ sở tổng kết thực tiễn nước ta và thế giới, xác định rõ quan niệm về mô hình và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

II. Những nhiệm vụ nghiên cứu trọng điểm:

1. Thời đại chúng ta và sức sống của chủ nghĩa Mác - Lênin.

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh về con đường cách mạng Việt Nam.

3. Về tính tất yếu và khả năng bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa ở Việt Nam - Những điều kiện thực hiện.

4. Vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh, phân tích mối quan hệ giữa giai cấp - dân tộc - nhân loại, giữa quốc gia - quốc tế trong điều kiện thế giới ngày nay.

5. Về những mâu thuẫn cơ bản, chủ yếu và cách giải quyết các mâu thuẫn trên con đường phát triển đất nước với nền kinh tế nhiều thành phần và cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

6. Về định hướng xã hội chủ nghĩa trên các lĩnh vực cơ bản của đời sống và hoạt động xã hội. Phê phán những biểu hiện chệch hướng.

7. Tổng kết công cuộc đổi mới của Việt Nam qua 10 năm trên các lĩnh vực và những bài học rút ra cho sự phát triển của các giai đoạn sau.

8. Phác thảo quan niệm về mô hình chủ nghĩa xã hội và con đường xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam.

9. Chủ nghĩa xã hội từ lý luận đến hiện thực, những bài học kinh nghiệm chủ yếu.

10. Dự báo sự phát triển của thế giới 5 năm tới và những thập niên đầu của thế kỷ 21.

**B. CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC XÃ HỘI -
NHÂN VĂN 2:** "Phương hướng, mục tiêu, tiến
trình và những giải pháp nhằm công nghiệp hóa -
hiện đại hóa đất nước".

I. Mục tiêu nghiên cứu:

1. Làm rõ mục tiêu và xây dựng được phương án cho tiến trình các bước thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

2. Định rõ các biện pháp để chuyển dịch cơ cấu kinh tế (theo thành phần kinh tế, ngành, vùng) trong quá trình phát triển theo hướng công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

3. Xác định hợp lý hệ thống các giải pháp đồng bộ trong các lĩnh vực để thực hiện có hiệu quả quá trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

II. Những nhiệm vụ nghiên cứu trọng điểm:

1. Quan niệm về công nghiệp hóa - hiện đại hóa trong điều kiện thế giới ngày nay và trong điều kiện nền kinh tế nhiều thành phần, cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta.

2. Tiến trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa. Các bước đi, phương hướng, mục tiêu lựa chọn trong từng giai đoạn.

3. Luận cứ khoa học cho các biện pháp thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế trong tiến trình công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

4. Con đường công nghiệp hóa - hiện đại hóa nông nghiệp và nông thôn.

5. Quan hệ độc lập tự chủ, tự lực tự cường với hội nhập kinh tế khu vực và thế giới.

6. Cơ sở lý luận cho những chính sách và giải pháp đổi mới, phát triển kinh tế quốc doanh và kinh tế hợp tác.

7. Các giải pháp về vốn đầu tư cho công nghiệp hóa - hiện đại hóa.

8. Quan hệ giữa điểm và diện trong đầu tư và phát triển.

9. Xây dựng khung pháp luật kinh tế trong điều kiện phát triển kinh tế thị trường.

C. CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC XÃ HỘI - NHÂN VĂN 3: "Xây dựng quan hệ sản xuất theo định hướng xã hội chủ nghĩa và sự biến đổi về giai tầng xã hội".

I. Mục tiêu nghiên cứu:

1. Làm rõ hệ quan điểm xây dựng quan hệ sản xuất theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Định hướng cho các chính sách tác động hợp lý đến sự biến đổi các giai tầng xã hội.

II. Những nhiệm vụ nghiên cứu trọng điểm:

1. Những đặc trưng cơ bản của quan hệ sản xuất trong nền kinh tế nhiều thành phần định hướng xã hội chủ nghĩa.

2. Mối quan hệ giữa các loại hình sở hữu trong nền kinh tế nhiều thành phần định hướng xã hội chủ nghĩa ở Việt Nam.

3. Xu hướng phân hóa xã hội trong thực hiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa và những giải pháp nhằm khuyến khích làm giàu chính đáng và xóa đói giảm nghèo, hạn chế phân cực xã hội.

4. Quan điểm và các biện pháp bảo đảm công bằng và tiến bộ xã hội đi đôi với tăng trưởng kinh tế.

5. Công nghiệp hóa - hiện đại hóa và sự phát triển giai cấp công nhân. Những chính sách và giải pháp xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh.

6. Công nghiệp hóa - hiện đại hóa và những biến đổi xã hội ở nông thôn. Những định hướng chính sách.

7. Công nghiệp hóa - hiện đại hóa và tăng lớp trí thức. Những định hướng chính sách.

8. Tư sản Việt Nam trong quá trình phát triển công nghiệp hóa - hiện đại hóa với nền kinh tế nhiều thành phần theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Chính sách của Đảng.

D. CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC XÃ HỘI NHÂN VĂN 4: "Phát triển văn hóa, xây dựng con người mới trong thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước, những chính sách xã hội tương ứng để phát huy mạnh mẽ nhân tố con người".

I. Mục tiêu nghiên cứu:

1. Làm rõ quan điểm về xây dựng và phát triển nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc và quan điểm về xây dựng con người mới trong điều kiện hiện nay.

2. Đề xuất những chủ trương có tính chiến lược về phát triển văn hóa và xây dựng con người mới cho giai đoạn từ nay đến 2020.

II. Những nhiệm vụ nghiên cứu trọng điểm:

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng con người.

2. Chiến lược phát triển toàn diện con người Việt Nam trong giai đoạn công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

3. Chiến lược giáo dục - đào tạo cho thời kỳ công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước nhằm nâng cao dân trí, đào tạo nhân lực, bồi dưỡng nhân tài.

4. Quốc học - truyền thống và hiện đại.

5. Quan điểm về văn hóa và phát triển. Phác thảo đề cương xây dựng nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.

6. Xây dựng lối sống mới và đạo đức xã hội trong điều kiện công nghiệp hóa - hiện đại hóa, phát triển kinh tế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

7. Những giải pháp đấu tranh hạn chế, khắc phục những tiêu cực xã hội trong điều kiện kinh tế thị trường.

8. Luận cứ khoa học cho chính sách bảo đảm xã hội trong thời kỳ mới.

9. Cách mạng khoa học và công nghệ ở nước ta với sự nghiệp công nghiệp hóa - hiện đại hóa đất nước.

10. Chính sách đối với các dân tộc ít người, đối với tôn giáo.

D. CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC XÃ HỘI - NHÂN VĂN 5: "Tăng cường vai trò lãnh đạo và nâng cao sức chiến đấu của Đảng trong điều kiện nền kinh tế nhiều thành phần và cơ chế thị trường theo định hướng xã hội chủ nghĩa".

I. Mục tiêu nghiên cứu:

1. Khẳng định vai trò của Đảng trong lãnh đạo toàn diện xây dựng và phát triển đất nước trong thời kỳ mới.

2. Làm rõ phương thức tổ chức và hoạt động của Đảng ở các cấp trong lãnh đạo các mặt.

II. Những nhiệm vụ nghiên cứu trọng điểm:

1. Tư tưởng Hồ Chí Minh về xây dựng Đảng.

2. Đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng trên các lĩnh vực hoạt động xã hội.

3. Đổi mới và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác tư tưởng.

4. Xây dựng Nhà nước pháp quyền của dân, do dân, vì dân dưới sự lãnh đạo của Đảng.

5. Chiến lược cán bộ trong thời kỳ mới.

6. Tăng cường mối quan hệ mật thiết giữa Đảng với nhân dân.

E. CHƯƠNG TRÌNH KHOA HỌC XÃ HỘI - NHÂN VĂN 6: "Những vấn đề về chủ nghĩa tư bản hiện đại".

I. Mục tiêu nghiên cứu:

1. Làm rõ những khả năng thích nghi, tiềm năng phát triển, những mâu thuẫn cơ bản, tiền đề của chủ nghĩa tư bản hiện đại.

2. Làm rõ những đặc điểm, vai trò, chiến lược, chỗ mạnh, chỗ yếu, triển vọng... của những nước tư bản phát triển nhất, những trung tâm tư bản lớn. Từ đó có giải pháp chiến lược trong phát triển của ta.

3. Làm rõ nguồn gốc, bản chất, những đặc điểm của các tổ chức kinh tế, tài chính siêu quốc gia. Tổng kết những kinh nghiệm trong quan hệ với các tổ chức tài chính, tiền tệ quốc tế.

II. Những nhiệm vụ nghiên cứu trọng điểm:

1. Xu thế phát triển của chủ nghĩa tư bản.

2. Sự liên kết và những mâu thuẫn của chủ nghĩa tư bản trên thế giới.

3. Thực trạng phát triển kinh tế và những vấn đề chính trị - xã hội trong chủ nghĩa tư bản hiện đại.

4. Các công ty đa quốc gia trên thế giới và chiến lược phát triển ảnh hưởng.

5. Các tổ chức quốc tế lớn và chính sách của họ.

6. Giai cấp công nhân hiện đại và phong trào công nhân trong xã hội tư bản.

7. Chiến lược và sách lược của ta đối với thế giới tư bản hiện đại.

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng chính phủ số 731-TTg ngày 3-10-1996 về việc thành lập Ban Quản lý các khu chế xuất và công nghiệp thành phố Hồ Chí Minh.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Nghị định số 322-HĐBT ngày 18-10-1991 của Hội đồng Bộ trưởng ban hành Quy chế Khu chế xuất, Nghị định số 192-CP ngày